

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : Điện tử công nghiệp

Học kỳ: 1

Khóa học : CDK2025

Năm học: 2025

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy

Phòng thi: Phòng A05

Ngày thi : 14/01/2026

Giờ thi: 13.00 Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	001	25TQ1F_01S	Nguyễn Trần Hoàng Ân						
2	002	25CS1A_53	Lê Hoàng Minh Anh						
3	003	25CS1A_01	Nguyễn Nhật Anh						
4	004	25CS1A_02	Nguyễn Thế Anh						
5	005	25CS1A_03	Nguyễn Văn Đức Anh						
6	006	25CS1A_05	Nguyễn Huỳnh Hồng Bảo						
7	007	25CS1A_06	Nguyễn Tấn Bình						
8	008	25CS1A_07	Đoàn Quốc Cường						
9	009	25CS1A_10	Lê Nguyễn Hải Đăng						
10	010	25CS1A_08	Trần Tấn Dũng						
11	011	25CS1A_13	Nguyễn Võ Gia Hân						
12	012	25CS1A_11	Nguyễn Phạm Gia Hào						
13	013	25CS1A_14	Đào Ngọc Hiếu						
14	014	25CS1A_15	Trần Cao Minh Hiếu						
15	015	25CS1A_19	Đặng Hải Hưng						
16	016	25CS1A_16	Trần Nhật Huy						
17	017	25CS1A_17	Võ Trọng Huy						
18	018	25CS1A_20	Phan Hoàng Khanh						
19	019	25CS1A_21	Lương Vũ Duy Khánh						
20	020	25CH1A_19S	Nguyễn Quốc Khánh						
21	021	25CS1A_22	Trần Nguyễn Đăng Khoa						
22	022	25CS1A_23	Trần Đức Tuấn Kiệt						
23	023	25CS1A_24	Nguyễn Phúc Lộc						
24	024	25CS1A_27	Lê Hoàng Minh Mẫn						
25	025	25CS1A_25	Nguyễn Đại Mạnh						
26	026	25CS1A_26	Phạm Đức Mạnh						
27	027	25CS1A_28	Trần Gia Minh						
28	028	25CS1A_29	Nguyễn Vũ Hoài Nam						
29	029	25CS1A_30	Trần Nguyễn Nhân						
30	030	25CS1A_32	Đinh Quang Phát						
31	031	25CS1A_33	Lê Trần Toàn Phát						
32	032	25CS1A_34	Lê Hồng Phong						
33	033	25CS1A_35	Phan Tấn Phúc						
34	034	25CS1A_37	Quách Việt Tân						

35	035	25CS1A_39	Huỳnh Quang	Thái						
36	036	25CS1A_38	Trần Thiện	Thanh						
37	037	25CS1A_40	Đình Phi	Thiên						
38	038	25CS1A_41	Trương Phát	Thịnh						
39	039	25CS1A_42	Mai Minh	Tiến						
40	040	25CS1A_43	Phạm Nguyễn Đình	Toàn						
41	041	25CS1A_44	Trần Cẩm	Toàn						
42	042	25CS1A_45	Nguyễn Trần	Trân						
43	043	25CS1A_46	Huỳnh Túc	Trí						
44	044	25CS1A_47	Lê Trung Nhật	Trí						
45	045	25CS1A_49	Ngô Doãn Xuân	Trường						
46	046	25CS1A_50	Tạ Thái	Tú						
47	047	25CS1A_51	Nguyễn Phạm Huy	Uyên						
48	048	25CS1A_52	Lê Quốc	Việt						

Tổng số: **48**

Số sinh viên có mặt:

Số sinh vắng mặt:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt
Trưởng khoa

Thư ký khoa